



cương hành chính năm 2023, trong đó có gắn nội dung kiểm tra công tác Cải cách hành chính năm trong Kế hoạch.

#### **4. Về công tác tuyên truyền cải cách hành chính**

UBND xã thường xuyên quan tâm đến công tác tuyên truyền về CCHC với nhiều hình thức khác nhau: thông qua các buổi họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ... từ đó kịp thời phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, điều hành của Trung ương, của tỉnh, huyện về công tác CCHC năm 2023 và giai đoạn 2021-2025. Thông qua công tác tuyên truyền về CCHC nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về quan điểm, mục tiêu, nội dung, sự cần thiết phải thực hiện cải cách hành chính và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH QUÝ I NĂM 2023**

### **1. Cải cách thể chế**

Thực hiện nghiêm túc quy trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, chất lượng văn bản từng bước được nâng cao, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính khả thi cao.

Trong 6 tháng chưa ban hành văn bản Quy phạm pháp luật.

UBND xã có triển khai rà soát định kỳ các VBQPPL của địa phương, nhưng do không ban hành nên không có vấn đề phát hiện trong quá trình rà soát.

Việc tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật: đã xây dựng và ban hành kế hoạch số 43/KH-UBND về theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.

Việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật: xây dựng kế hoạch số 29/KH-UBND, ngày 23/02/2023 về tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở, tiếp cận pháp luật; kế hoạch số 55/KH-UBND, ngày 27/3/2023 về tuyên truyền luật hòa giải cơ sở, luật giao thông đường bộ. đã tổ chức đi xuống 3/5 thôn thực hiện tuyên truyền luật đất đai, hòa giải, luật giao thông đường bộ..

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Kết quả rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (*Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa*).

Tổng số TTHC được thực hiện rà soát: 18 TTHC; trong đó số lượng rà soát theo Kế hoạch rà soát năm 2023: 18 TTHC

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC trước khi rà soát: 251 ngày.

Tổng thời gian thực hiện của các TTHC sau khi rà soát: 186 ngày.

Số thời gian cắt giảm sau khi rà soát: 65 ngày.

Tỷ lệ cắt giảm: 25,5%. Đã được phê duyệt cắt giảm 12 TTHC.

- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của cơ quan, đơn vị - Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công bố 109; trong đó số TTHC được công khai 109

Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị: 109; trong đó:

+ Số TTHC do Trung ương quy định:....

+ Số TTHC do địa phương quy định: 109

+ Số lượng TTHC đưa ra thực hiện theo cơ chế một cửa: 109

+ Số lượng TTHC đưa ra thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông: 94

+ Số lượng TTHC thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích: ...

+ Số lượng TTHC thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến: 109 Trong đó có 44 TTHC mức độ 2; 24 TTHC mức độ 3; 41 TTHC mức độ 4.

- Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa

Đã kiện toàn Bộ phận Một cửa, bố trí trụ sở Bộ phận Một cửa; tổ chức thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Căn cứ Nghị định 61/2018 và các văn bản hướng dẫn của cấp trên: Thực hiện thường xuyên việc kiện toàn bộ phận một cửa khi có sự thay đổi về nhân sự đảm bảo đủ số lượng theo quy định, bố trí phòng làm việc, các trang thiết bị cần thiết cho bộ phận một cửa để tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Việc triển khai lắp đặt bộ nhận diện thương hiệu bộ phận 1 cửa.

+ Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:  $150/1584 = 9,4\%$

+ Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC: tổng số hồ sơ đã giải quyết qua cổng dịch vụ công trực tuyến: 305 hồ sơ và đã giải quyết 305, trong đó tiếp nhận trực tiếp 66, tiếp nhận trực tuyến 239.

+ Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: 0.

+ Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC: 100% cán bộ, công chức trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC hoàn thành 100% nhiệm vụ, cơ quan tự đánh giá Tốt.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

- UBND xã hiện nay có 19 Cán bộ, Công chức (01 cán bộ Chủ tịch hội Nông dân kiêm nhiệm Công chức địa chính – xây dựng). Trong đó UBND xã có:

+ 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch;

+ Bộ phận giúp việc: gồm 9 Công chức, (01 Kế toán; 02 Tư pháp - Hộ tịch; 01 Địa chính – NNXD&MT; 02 Văn hóa – xã hội; 02 Văn phòng - Thống kê, 01 Chỉ huy trưởng BCHQS).

- Thực hiện tốt Quy chế làm việc của UBND xã nhiệm kỳ 2021-2026, quy định về nguyên tắc, chế độ, trách nhiệm, lề lối làm việc, trình tự giải quyết công việc và mối quan hệ công tác của UBND xã. Giao nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức theo chức năng, nhiệm vụ của từng chức danh.

- Tăng cường sự phối hợp giữa các Đoàn thể với các Chuyên môn UBND xã trong thực hiện nhiệm vụ có liên quan.

### **4. Cải cách chế độ công vụ:**

- Kết quả xây dựng, thực hiện các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức: Hiện nay về trình độ, chuyên môn đảm nhiệm đúng theo quy định về chuyên môn.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức: thực hiện nghiêm túc việc chấp hành theo nội quy, quy chế, thường xuyên quán triệt, nhắc nhở việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương.

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức:

Hiện nay 01 công chức chỉ huy trưởng quân sự đang học nâng cao lên Đại học.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, công chức cấp xã.

Hiện nay trình độ chuyên môn: Đại học 17, Cao đẳng 01, trung cấp 01; về LLCT: 18 trình độ trung cấp; 01 sơ cấp; tin học 100% đã có chứng chỉ; bồi dưỡng chuyên viên 06; chuyên viên chính 01.

### **5. Cải cách tài chính công**

UBND xã tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện công khai tài chính trong việc quản lý và sử dụng biên chế kinh phí quản lý hành chính trong cơ quan, tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn, cán bộ, công chức được tham gia thực hiện và giám sát thực hiện. Sử dụng biên chế, kinh phí theo quy định của nhà nước đúng hiệu quả.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số**

- Kết quả thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước tại cơ quan, đơn vị.

- Đánh giá việc quản lý và vận hành Hệ thống quản lý văn bản, trang thông tin điện tử, Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến...

100% cán bộ, công chức được cấp địa chỉ iOffice trong trao đổi công việc.

Các phần mềm chuyên ngành, như: Phần mềm kế toán, phần mềm Tư pháp hộ tịch... đã được UBND xã sử dụng đầy mạnh ứng dụng trong hoạt động chuyên môn; phần mềm Văn phòng điện tử iOffice và các phần mềm chuyên môn khác được áp dụng đã giúp cho việc xử lý các thông tin một cách chính xác, nhanh chóng, góp phần tăng hiệu quả, hiệu suất công tác.

Hiện nay UBND xã có 19 máy tính và được kết nối mạng internet góp phần cập nhật kịp thời những thông tin, văn bản cấp trên góp phần nâng cao chất lượng công việc.

- Việc triển khai, thực hiện TTHC trong môi trường điện tử: hiện nay đa phần các hồ sơ nộp qua cổng dịch vụ công trực tuyến là cán bộ hướng dẫn đưa lên, việc người dân thực hiện thao tác nộp chưa có do phần lớn dân chưa quan tâm mặc dù đã tuyên truyền; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình điện tử theo quy định: còn thấp do việc phần mềm đưa lên loát chậm, mất thời gian, qua nhiều bước.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những ưu điểm**

Việc thực hiện nghiêm quy chế làm việc có thể tận dụng tối đa thời gian làm việc 8 giờ/ngày, góp phần nâng cao chất lượng công việc, hiệu quả công tác; phục vụ tốt hơn yêu cầu và nguyện vọng công việc của Nhân dân;

Công tác cải cách hành chính đã được cấp ủy Đảng, Chính quyền quan tâm chỉ đạo, thể chế hành chính ngày càng được đổi mới đúng pháp luật.

## **2. Những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính**

Công chức chuyên môn UBND xã năng lực chưa đồng đều nên việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính đôi khi còn gặp khó khăn, vướng mắc; công tác số hóa hồ sơ còn thấp do phần mềm loát chậm, qua nhiều bước nên mất thời gian, số thủ tục hành chính lớn, phụ trách nhiều ban; công tác nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến mặc dù đã đạt tỷ lệ theo quy định, tuy nhiên việc người dân thực hiện nộp rất ít, phần đa là công chức phụ trách tạo lập tài khoản và nộp luôn cho công dân.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023**

**1.** Đẩy mạnh triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch CCHC năm 2023 đã ban hành.

**2.** Tiếp tục rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các thủ tục hành chính; rà soát, ban hành văn bản bám sát nội dung các văn bản cấp trên, cụ thể hoá phù hợp với điều kiện thực tế. Đẩy mạnh cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến người dân; Tiếp tục thực hiện công tác số hóa từ năm 2018-2021...

## **V. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm hỗ trợ bổ xung trang thiết bị phục vụ công tác số hóa TTHC, công tác nộp hồ sơ trực tuyến.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC 6 tháng đầu năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Trấn Ninh./.

### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (b/c);
- TT ĐU, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các công chức chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Vịnh**